

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY NHÔM ĐẮK NÔNG - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3614/DNA-TTV

Lâm Đồng, ngày 22 tháng 10 năm 2025

V/v: Mời báo giá vật tư cơ điện định kỳ
quý 4/2025 (Chào lần 2)

Kính gửi: Các Nhà cung cấp quan tâm.

Công ty Nhôm Đắc Nông - TKV trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các Nhà cung cấp trong thời gian qua.

Căn cứ nhu cầu vật tư cơ điện định kỳ quý 4/2025 (Chào lần 2) của Công ty Nhôm Đắc Nông - TKV (DNA) và để có cơ sở lập dự toán phục vụ công tác mua sắm, đề nghị các Nhà cung cấp quan tâm báo giá các danh mục hàng hoá với các nội dung chi tiết như Phụ lục kèm theo.

Các Nhà cung cấp quan tâm gửi báo giá trực tiếp đến Văn phòng DNA hoặc phòng Kế hoạch - Tiêu thụ DNA (SĐT: 0828.123.355). Địa chỉ: Thôn 11, xã Nhân Cơ, tỉnh Lâm Đồng đối với bản giấy hoặc gửi qua Email: Dnakehoach@gmail.com đối với file điện tử.

Thời gian tiếp nhận báo giá kể từ ngày các Nhà cung cấp nhận được Công văn này cho đến 05 ngày tiếp theo (dự kiến ngày 27/10/2025).

Lưu ý: Các Nhà cung cấp phải điền đầy đủ thông tin như Phụ lục kèm theo và ký tên, đóng dấu đầy đủ. Trường hợp Nhà cung cấp gửi trực tiếp báo giá tại Văn phòng của DNA vui lòng mang theo giấy giới thiệu, CCCD của người gửi để làm thủ tục giao nhận.

Nhà cung cấp muốn biết thêm chi tiết xin liên hệ ông: Cao Huỳnh Đức - Phòng Kế hoạch - Tiêu thụ theo sdt: 0383.379.369.

Rất mong nhận được sự hợp tác của các Nhà cung cấp.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc (e-copy, để b/c);
- KTT, Các Phó GD, (e-copy);
- Các phòng: KHTT, CD, VT, KTTC (e-copy);
- Website công ty (đăng tải);
- Lưu: VT, KHTT.

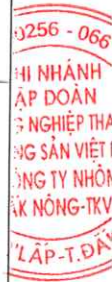


GIÁM ĐỐC

Nguyễn Bá Phong

Phụ lục: Danh mục vật tư lấy báo giá vật tư cơ điện định kỳ quý 4/2025 (chào lần 2)
Kem theo công văn số: 3614/DNA-TTV ngày 22/10/2025

Đơn hàng mua sắm: Vật tư cơ điện định kỳ quý 4/2025 (chào lần 2)									
STT	Tên, chủng loại vật tư	Ký mã hiệu, Quy cách/thông số kỹ thuật	Đối tượng sử dụng/Mục đích sử dụng	Hãng sản xuất/Xuất xứ	DVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Tiến độ cung cấp
I Phụ tùng bơm các loại									
1	Bơm trục vít	NM045BY01L06B; Q=15m3/h, P=2bar	Thay phụ tùng bơm trục vít bơm keo tụ PUS01		Cái	1			
II Vật tư C&I các loại									
1	Bộ chia tín hiệu	HDMI, 1 cổng vào 2 cổng ra, kèm bộ sạc: 220VAC/5VDC; Ugreen 40201	Hệ thống giám sát phòng ĐHSX		Cái	2			
2	Bộ nguồn	6EP1334-2BA20	Thay thế tủ điều khiển hệ thống định lượng PAC1, PAMI, PAC2		Cái	5			
3	Bộ thu và chuyển đổi tín hiệu phóng xạ	FMG50-AABADJCAK+PEQ2Q4; kèm phụ kiện lắp đặt thiết bị mới	Bồn tách hơi A-06YHIS005, A-06YHIS006		Bộ	2			
4	Bộ thu và chuyển đổi tín hiệu phóng xạ	FMG50-AABADJCAL+PEQ3Q4; kèm phụ kiện lắp đặt thiết bị mới	Bồn tách hơi A-06YHIS005, A-06YHIS006		Bộ	2			
5	Mô đun truyền thông	6GK7 242-5DX30-0XE0	Máy nén khí trục vít D-02RIS001(c,d)		Cái	2			
6	Phụ tùng đo mức kiểu radar	VEGAPULS 6X; tín hiệu đầu ra: 4-20 mA/HART; lắp đặt kiểu mặt bích: EN1092-1, DN150 PN16, with raised face, Form B1/316/316L; PS6X.2SWFSFXAWAMXHXHAXXXXXX X	Bồn bã lọc A-10YHIS004a,b, bồn sứa với A-10YHIS005a,b, Thiết bị đo mức B12 LT001; Bồn sứa với A-02YHIS006a		Cái	6			
III Vật tư điện các loại									
1	Bộ hiển thị tải trong	QCX-MZ; 10 tấn; bộ bao gồm loadcell và bộ chuyển đổi tín hiệu hiển thị	Cầu trục A-17YHIS007		Cái	1			
2	Domino tép	Ghim 20A; 2.5mm2; JUT3-2.5	Máy nén khí trục vít D-02RIS001(c,d)		Cái	680			
3	Domino tép	Ghim 32A 2.5mm2; JUT3-2.5	Máy lọc bụi túi A-19FIS001; A-19FIS003a, b		Cái	150			
4	Domino tép	Ghim 32A; 2.5mm2; JUT3-2.5PE	Thay thế tủ điều khiển hệ thống định lượng PAC1, PAMI, PAC2		Cái	40			
5	Domino tép	Ghim 41A 4mm2; JUT3-4	Máy lọc bụi túi A-19FIS001; A-19FIS003a, b		Cái	15			
6	Đầu cấp hạ thế	0.6/1kV TTE-HST-005	Bơm cấp liệu tách cát A-06YHIS007b		Cái	4			
7	Đầu cos pin rộng	E2510; 2.5mm2; 100 cái/bịch	Máy nén khí trục vít D-02RIS001(c,d)		Bịch	4			
8	MCCB	TS 400L; 300A; FUM 0.8-1	Thay MCCB tủ cấp nguồn T1-6 T1-7		Cái	1			
IV Phụ tùng động cơ, hộp giảm tốc, quạt hút các loại									
1	Quạt ly tâm	4-723 2A; 2729m3/h; 2900r/min; 1723Pa; 2.2kW	Máy đóng bao A-19YHIS013		Cái	1			



STT	Tên, chủng loại vật tư	Ký mã hiệu, Quy cách/thông số kỹ thuật	Đối tượng sử dụng/Mục đích sử dụng	Hãng sản xuất/Xuất xứ	DVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Tiền độ cung cấp
V	Phụ tùng các phần xương Tuyến khoáng, Nguyên liệu-Hòa tách, Lắng rửa, Kết tinh, Cô đặc - Hiệu chỉnh dung dịch, Nung hydrat, Khí hóa than, Xử lý nước khí nén và môi trường, cơ điện, Nhiệt điện,...								
1	Bộ làm mát dầu	YL-30; F=30m2; Ø480x2336mm; oil: P=0.4MPa, water: P=0.3MPa; vật liệu: ống đồng, vỏ Q235B	Bộ làm mát dầu B-01R2S011a,b		Bộ	2			
VI	Vật tư tiêu hao, công cụ dụng cụ các loại								
1	Kích thủy lực	Tải trọng nâng lớn nhất: 30 tấn; hành trình nâng: 200mm; chiều cao lớn nhất: 520mm; chiều cao nhỏ nhất: 320mm; DR-30200	Sửa chữa chung		Cái	1			
2	Kích thủy lực	Tải trọng nâng lớn nhất: 50 tấn; hành trình nâng: 200mm; chiều cao lớn nhất: 533mm; chiều cao nhỏ nhất: 333mm; DR-50200	Sửa chữa chung		Cái	1			
3	Ống nhựa mềm lõi thép	Ø38x5mm	Máy lọc dầu di động		Mét	20			
4	Ống nhựa mềm lõi thép	Ø50x5mm	Máy lọc dầu di động		Mét	10			
5	Ống nhựa mềm lõi thép	Ø58x5.5mm	Sửa chữa hệ thống dầu cấp cho các bơm dòng chảy và dòng tràn khu vực A-07; A-08		Mét	50			
6	Tôn lợp sáng	2000x1000x0.45mm, Vật liệu composit	Sửa chữa đoạn tôn che chắn mặt bằng tại BNC.02.BC3/1		Tấn	50			
Tổng cộng trước thuế									
Thuế VAT									
Tổng cộng sau thuế									

